

Số: 4481 /TCT-CS
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2010.

**Kính gửi: Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp
thành phố Hồ Chí Minh.**

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 12853/BTC-CST ngày 24/9/2010 của Bộ Tài chính gửi kèm công văn số 2090/BQL-KCN-HCM-QLĐT ngày 17/5/2010 của Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh đề nghị hướng dẫn về việc điều chỉnh ưu đãi thuế trên Giấy chứng nhận đầu tư. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Điều 15, Điều 16, Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) có quy định doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực: “Đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; cầu, đường bộ, đường sắt; cảng hàng không, cảng biển, cảng sông ...” được áp dụng thuế suất thuế TNDN 10% trong 15 năm, được miễn thuế TNDN 4 năm và giảm 50% trong 9 năm tiếp theo.

- Tại điểm 2, Phần I, Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định:

“Doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế) theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp thì tiếp tục được hưởng các mức ưu đãi này cho thời gian còn lại. Trường hợp mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm cả thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thấp hơn mức ưu đãi theo quy định của Thông tư này thì được áp dụng ưu đãi thuế theo quy định của Thông tư này cho thời gian còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2009.

Việc xác định thời gian còn lại để được hưởng ưu đãi thuế được tính liên tục kể từ khi thực hiện quy định ưu đãi tại các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp.

Khoảng thời gian ưu đãi còn lại bằng số năm doanh nghiệp còn được hưởng ưu đãi thuế (thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế) theo hướng dẫn tại Thông tư này trừ (-) đi số năm doanh nghiệp đã hưởng ưu đãi thuế (thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế) theo các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp đến hết năm 2008. Việc xác định khoảng thời gian ưu đãi còn lại nêu trên phải đảm bảo nguyên tắc:

- Đến hết kỳ tính thuế năm 2008, doanh nghiệp đã hết thời gian được hưởng ưu đãi về thuế suất theo các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp thì không được chuyển sang áp dụng ưu đãi về thuế (thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế) cho thời gian còn lại theo hướng dẫn tại Thông tư này.

- Đến hết kỳ tính thuế năm 2008, doanh nghiệp đang trong thời gian được hưởng ưu đãi thuế (thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế) theo các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp thì tiếp tục hưởng số năm được áp dụng thuế suất và mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế cho thời gian còn lại theo hướng dẫn tại Thông tư này.

- Đến hết kỳ tính thuế năm 2008, doanh nghiệp đang được hưởng thuế suất ưu đãi nhưng vừa hết thời gian được miễn thuế theo các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp thì không hưởng thời gian miễn thuế mà chỉ hưởng toàn bộ số năm giảm thuế theo hướng dẫn tại Thông tư này, tiếp tục hưởng số năm áp dụng thuế suất và mức thuế suất ưu đãi cho thời gian còn lại theo hướng dẫn tại Thông tư này.

- Đến hết kỳ tính thuế năm 2008, doanh nghiệp đang được hưởng thuế suất ưu đãi, đang trong thời gian giảm thuế theo các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp thì số năm giảm thuế còn lại bằng số năm giảm thuế theo hướng dẫn tại Thông tư này trừ (-) số năm doanh nghiệp đã giảm thuế đến hết kỳ tính thuế năm 2008, tiếp tục hưởng số năm áp dụng thuế suất và mức thuế suất ưu đãi cho thời gian còn lại theo hướng dẫn tại Thông tư này.

- Đến hết kỳ tính thuế năm 2008, doanh nghiệp đã hết thời gian miễn thuế, giảm thuế theo các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp thì không thuộc diện hưởng ưu đãi thuế (thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế) theo hướng dẫn tại Thông tư này”.

- Tại Khoản 3, Điều 38, Luật đầu tư được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005 quy định về thủ tục thực hiện ưu đãi đầu tư, cụ thể:

“Đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi, cơ quan nhà nước quản lý đầu tư ghi ưu đãi đầu tư vào Giấy chứng nhận đầu tư.”

Căn cứ vào các quy định trên, trường hợp Công ty cảng container trung tâm Sài Gòn là doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư có đầu tư phát triển cảng biển, cảng sông đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN mà mức ưu đãi về thuế TNDN bao gồm cả thuế suất ưu đãi và thời gian miễn, giảm thuế đang được hưởng thấp hơn ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 124/2008/NĐ-CP và Thông tư 130/2008/TT-BTC nêu trên với cùng điều kiện ưu đãi thì áp dụng ưu đãi thuế theo Thông tư 130/2008/TT-BTC nêu trên cho thời gian còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2009.

Việc xác định khoảng thời gian ưu đãi còn lại được thực hiện theo quy định tại Điều 2, Phần I, Thông tư số 130/2008/TT-BTC nêu trên.

Trong thời gian được hưởng ưu đãi thuế TNDN, doanh nghiệp có nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh thì phải hạch toán riêng hoạt động được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

Đề nghị Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào các quy định về ưu đãi đầu tư và điều kiện thực tế mà Công ty cảng container trung tâm Sài Gòn đáp ứng để điều chỉnh ưu đãi đầu tư vào Giấy chứng nhận đầu tư.

Tổng cục Thuế trả lời để Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh biết. 3

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế TP.HCM;
- Vụ CST (BTC);
- Vụ PC (BTC);
- Vụ PC - TCT (2b);
- Lưu: VT, CS (4b). 4

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai